TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 08/7/2019
V/v: "Kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hòa;
2. Ông Phạm Huy Cảm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh- kiểm sát viên

Ngày 08/7/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 55/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc kiện "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nghiêm Thị Th; sinh năm: 1988 dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: tự do;

Địa chỉ: Tổ 34A, phường Ph, thành phố L, tỉnh L. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q; sinh năm: 1980; dân tộc: Kinh ; nghề nghiệp: tự do.

Địa chỉ: Tổ 34A, phường Ph, thành phố L, tỉnh L. (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nghiêm Thị Th trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Q kết hôn ngày 18/4/2007, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Ph, thành phố L, tỉnh L. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải

nhưng không được. Chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn đến Tòa án nhưng anh Q không hợp tác lên Tòa án đã đình chỉ nhiều lần. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà được 3 năm, không ai quan tâm đến ai. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q nhằm ổn định cuộc sống sau này của mỗi người.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là Nguyễn Như Ph ; sinh ngày 25/5/2008. Cháu Nguyễn Gia H ; sinh ngày 16/10/20014 hiện đang ở với chị Nghiêm Thị Th. Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu 02 con chung là Nguyễn Như Ph ; sinh ngày 25/5/2008. Cháu Nguyễn Gia H ; sinh ngày 16/10/20014 vì các cháu còn bé và chị cũng có thu nhập ổn định lương 10.000.000 triệu đồng. Không yêu cầu anh Quý phải đóng góp nuôi con

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo thụ lý giải quyết vụ án và tống đạt thông báo thụ lý, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và phiên hòa giải, cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử. nhưng bị đơn đã không đến tham tố tụng để giải quyết vụ án. Nên Tòa án đã tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, của hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng tại phiên toà là đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn của chị Nghiêm Thị Th giải quyết cho chị Nghiêm Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q theo quy định khoản 1 Điều 51; Điều 56 luật Hôn nhân gia đình. Áp dụng điều 81 ;82 ;83 Luật hôn nhân gia đình để xem xét giao 02 con chung là Nguyễn Như Ph ; sinh ngày 25/5/2008. Cháu Nguyễn Gia H ; sinh ngày 16/10/20014 cho chị Nghiêm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Tính án phí theo quy định của pháp luật. Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý giải quyết vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải, tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Nên Toà án đã tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nghiêm Thị Th và anh Nguyễn Văn Q kết hôn ngày 18/4/2007, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Ph, thành phố L, tỉnh L. Hôn nhân dựa trên sự tìm hiểu, tự nguyện không do bên nào ép buộc. Do vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Nhưng trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên tòa hôm nay chị Nghiêm Thị Th cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q. Xét thấy mâu thuẫn gia đình chị Nghiêm Thị Th và anh Nguyễn Văn Q đã trở lên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân nên cuộc sống chung không thể kéo dài. Vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Nghiêm Thị Th, giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q theo quy định khoản 1 điều 51; Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là Nguyễn Như Phong; sinh ngày 25/5/2008. Cháu Nguyễn Gia Huy ; sinh ngày 16/10/20014 hiện đang ở với chị Nghiêm Thị Th, chị Nghiêm Thị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả hai cháu vì hai cháu còn bé và chị cũng có thu nhập ổn định lương 10.000.000 triệu đồng. Không yêu cầu anh Nguyễn Văn Q phải đóng góp nuôi con.

Xét về vấn đề nuôi con thấy rằng: Việc giao cả hai người con chung cho chị Thanh là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục hai cháu là hợp lý và phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Hơn nữa các cháu đang sinh sống cùng chị Thanh kể từ khi anh chị sống ly thân đến nay. Chị Nghiêm Thị Th có mức thu nhập là có thu nhập ổn định lương 10.000.000 triệu đồng. Căn cứ điều 81;82;83 Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết vấn đề nuôi con của chị Nghiêm Thị Th là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: chị Nghiêm Thị Th không yêu cầu Toà án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019. Tòa án đã mở phiên tòa để giải quyết vụ án và đã niêm yết, tống đạt quyết định xét xử hợp lệ cho bị đơn nhưng bị đơn không đến tham gia phiên tòa. Tòa án đã hoãn phiên tòa ấn định ngày xét xử vào ngày 08/7/2019. Nên tại phiên tòa hôm nay cần áp dụng khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án để tính án phí cho các đương sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56 ; 81 ;82 ;83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nghiêm Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn Q

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Như Ph ; sinh ngày 25/5/2008; cháu Nguyễn Gia H ; sinh ngày 16/10/20014 cho chị Nghiêm Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Q không phải đóng góp phí tổn nuôi con. Anh Nguyễn Văn Q có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh Nguyễn Văn Q thực hiện quyền này.

3. Về án phí: chị Nghiêm Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005887 ngày 12/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS TP;
- UBND phố mới. Lào Cai
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân